

ỦY BAN TIÊU CHUẨN
ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
VĂN PHÒNG
CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1774/QĐ-VPCNCLQG

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tổ chức chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường

GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 30 tháng 6 năm 2006;
Căn cứ Quyết định số 718/QĐ-TĐC của Chủ tịch Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường
Chất lượng Quốc gia ngày 02 tháng 04 năm 2025 v/v quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia;
Theo đề nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá và Ban thẩm xét.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công nhận tổ chức chứng nhận:

CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN UDA

Có đủ năng lực tiến hành đánh giá và chứng nhận Hệ thống quản lý
môi trường phù hợp theo ISO/IEC 17021-1:2015 và ISO/IEC 17021-2:2016
với phạm vi công nhận trong phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2: Tổ chức Chứng nhận mang số hiệu: **VICAS 088 - EMS**

Điều 3: Tổ chức Chứng nhận được công nhận ở Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ
các yêu cầu về công nhận theo quy định hiện hành.

Điều 4: Trường hợp Công ty TNHH Chứng nhận UDA cung cấp dịch vụ chứng nhận
thì Công ty TNHH Chứng nhận UDA phải đăng ký hoạt động và được cấp
giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi
cung cấp dịch vụ này.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 30 tháng 06 năm 2025 đến ngày 29
tháng 06 năm 2030. Tổ chức Chứng nhận sẽ chịu sự giám sát định kỳ
mỗi năm một lần.

Nơi nhận:

- Đơn vị có tên tại Điều 1;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC
VĂN PHÒNG
CÔNG NHẬN
CHẤT LƯỢNG
QUỐC GIA
TS. Trần Thị Thu Hà



VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA (BoA)
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NHẬN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN (VICAS)

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

(Kèm theo quyết định số: 1774 /QĐ-VPCNCLQG ngày 30 tháng 06 năm 2025
của Giám đốc Văn phòng Công nhận Chất lượng Quốc gia)

TÊN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN/ Organisation

Tiếng Việt/ in Vietnamese: **CÔNG TY TNHH CHỨNG NHẬN UDA**

Tiếng Anh/ in English: **UDA CERTIFICATION COMPANY LIMITED**

SỐ HIỆU CÔNG NHẬN/ Accreditation Number: VICAS 088 – EMS

ĐỊA CHỈ ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Location Covered by Accreditation

131/6/1/37/6 Tây Lân, Khu phố 7, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

131/6/1/37/6 Tay Lan, Quarter 7, Binh Tri Dong A Ward, Binh Tan District, Ho Chi Minh City

Tel: 02822289001

Website: www.udacert.com

Email: duhao@udacert.com

CHUẨN MỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation Standards

- ISO/IEC 17021-1: 2015;
- ISO/IEC 17021-2: 2016

HIỆU LỰC CÔNG NHẬN/ Accreditation period

Từ/ from 30 /06/2025 đến/ to 29 /06/2030





VĂN PHÒNG CÔNG NHẬN CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA (BoA)
CHƯƠNG TRÌNH CÔNG NHẬN TỔ CHỨC CHỨNG NHẬN (VICAS)

PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
ACCREDITATION SCHEDULE

PHẠM VI ĐƯỢC CÔNG NHẬN/ Scope of Accreditation

Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 14001:2015 cho các lĩnh vực sau/
Certification of quality management systems according to ISO 14001:2015 for the following scopes:

Nhóm ngành/ <i>Technical cluster</i>	Mã IAF <i>IAF code</i>	Ngành kinh tế/ <i>Economic sector</i>	Phạm vi cụ thể theo mã NACE, Rev.2 <i>Detail scopes according to NACE code, Rev.2</i>
Cơ khí <i>Mechanical</i>	18	Máy móc và thiết bị <i>Machinery and equipment</i>	25.4: Sản xuất vũ khí, đạn dược/ <i>Manufacture of weapons and ammunition</i>
			28: Sản xuất các máy móc, thiết bị (chưa được phân loại)/ <i>Manufacture of machinery and equipment n.e.c.</i>
			30.4: Sản xuất các loại xe quân sự/ <i>Manufacture of military fighting vehicles</i>
			33.12: Sửa chữa máy móc/ <i>Repair of machinery</i>
			33.2: Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp/ <i>Installation of industrial machinery and equipment</i>
	19	Thiết bị điện, quang <i>Electrical and optical equipment</i>	26: Sản xuất máy tính, các thiết bị điện tử, quang học/ <i>Manufacture of computer, electronic and optical products</i>
			27: Sản xuất các thiết bị điện/ <i>Manufacture of electrical equipment</i>
			33.13: Sửa chữa các thiết bị điện tử, quang học/ <i>Repair of electronic and optical equipment</i>
			33.14: Sửa chữa thiết bị điện/ <i>Repair of electrical equipment</i>
			95.1: Sửa chữa máy tính, thiết bị thông tin/ <i>Repair of computers and communication equipment</i>

Ghi chú/ Note: Trường hợp Công ty TNHH Chứng nhận UDA cung cấp dịch vụ chứng nhận thì Công ty TNHH Chứng nhận UDA phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *In case UDA Cert provides certification services, UDA Cert must register its operations and be granted the registration certificate according to the law before providing the service.*

1/25